

Bản án số: 228/2023/HS-ST

Ngày: 27-11-2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Võ Anh Dũng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Thanh Minh**.

2. Bà **Linh Thị Ngọc Thạch**.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:**

Ông **Nguyễn Văn Quỳnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 243/2023/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN QUỐC N**, sinh năm: 1994, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở: Khu phố H, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N1, sinh năm: 1953 và bà Trần Thị X, sinh năm: 1963; Vợ: Lữ Thị Thanh T, sinh năm: 1998 (Chưa đăng ký kết hôn), có 02 người con, sinh năm: 2022 và năm: 2023; Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 72/2020/HS-PT ngày 04-3-2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-01-2021 và đã nộp tiền án phí.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **11-6-2023** đến nay.

2. **BÙI TẤN ĐẠT**, sinh năm: 1999, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C, sinh năm: 1968 và bà Trần Thị Mai T1, sinh năm: 1979; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **11-6-2023** đến nay.

3. [NGUYỄN NGỌC T2](#), sinh năm: 1999, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: [Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#); Nghề nghiệp: Sửa chữa điện lạnh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông [Nguyễn Ngọc H](#), sinh năm: 1973 (Đã chết) và bà [Nguyễn Thị T3](#), sinh năm: 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **11-6-2023** đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh [Huỳnh Chí T4](#), sinh năm: 1993. (Vắng mặt)  
Địa chỉ: [Ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#).
2. Chị [Lữ Thị Thanh T](#), sinh năm: 1998. (Vắng mặt)  
Địa chỉ: [Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#).
3. Anh [Vũ Văn T5](#), sinh năm: 1980. (Vắng mặt)  
Địa chỉ: [Khu phố H, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#).
4. Bà [Nguyễn Thị T3](#), sinh năm: 1973. (Vắng mặt)  
Địa chỉ: [Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 11-6-2023, [Công an huyện X](#) phối hợp với [Công an thị trấn G, huyện X](#) kiểm tra phát hiện, bắt quả tang [Nguyễn Quốc N2](#), [Nguyễn Ngọc T6](#), [Huỳnh Chí T4](#) và [Bùi Tấn Đ](#) sử dụng trái phép chất ma túy, lập biên bản và test nhanh kết quả: Tất cả dương tính chất ma túy, loại: Methamphetamine.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng tháng 5-2023, [Nguyễn Quốc N2](#) cùng vợ là [Lữ Thị Thanh T](#) thuê phòng nghỉ C, [nhà nghỉ T8](#) thuộc [khu phố H, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#) để ở. Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11-6-2023, tại phòng trọ có: [Nguyễn Quốc N2](#), [Nguyễn Ngọc T6](#) và [Huỳnh Chí T4](#) và [Bùi Tấn Đ](#). [Bùi Tấn Đ](#) nói với [Nguyễn Quốc N2](#): “Kiếm miếng gì chơi”, có nghĩa là tìm mua ma túy để sử dụng, [Nguyễn Quốc N2](#) đồng ý. [Bùi Tấn Đ](#) sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, gắn sim số 0562.728.210 gọi cho đối tượng tên [D](#) (không rõ nhân thân lai lịch) đặt mua ma túy. Sau khi [Bùi Tấn Đ](#) đặt mua được ma túy, [Nguyễn Quốc N2](#) mượn điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám của [Nguyễn Ngọc T6](#) đăng nhập tài khoản MOMO tên [Nguyễn Quốc N2](#) chuyển số tiền 300.000 đồng tiền mua ma túy cho [D](#) qua tài khoản 0329101777 thuộc [ngân hàng M](#), có tên chủ tài khoản NGUYEN THI HONG NHUNG. Trước đây, [Nguyễn Quốc N2](#) đã từng mua ma túy của [D](#) theo hình thức chuyển khoản nên [Nguyễn Quốc N2](#) biết số tài khoản của [D](#). Sau khi chuyển tiền xong, [Nguyễn Quốc N2](#) nói [Bùi Tấn Đ](#) đi gặp [D](#) để lấy ma túy. [Bùi Tấn Đ](#)

chạy xe đến khu vực cổng [khu Công nghiệp X](#) gặp [D](#) lấy ma túy. Sau khi nhận được, [Bùi Tấn Đ](#) đem về phòng nghỉ C bỏ trên giường, [Nguyễn Ngọc T6](#) lấy gói ma túy, dùng kéo kim loại cắt miệng túi nhựa trút vào dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng, sau đó [Nguyễn Ngọc T6](#) dùng quạt gas hơi nóng sử dụng trước. Sau khi [Nguyễn Ngọc T6](#) hút được 01 hơi rồi tiếp tục đốt cho [Bùi Tấn Đ](#), [Huỳnh Chí T4](#) và [Nguyễn Quốc N2](#) sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Cơ quan [Công an huyện X](#) phối hợp với [Công an thị trấn G](#), [huyện X](#) kiểm tra phát hiện bắt quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

\* Tại Bản kết luận giám định số **1211/KL-KTHS** ngày 16-6-2023 của [Phòng K Công an tỉnh Đ](#) kết luận: Mẫu tinh thể màu nâu bám dính trong nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0270 gam, loại: Methamphetamine.

[H1](#) lại đối tượng giám định: Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 1211/KL-KTHS.

**\* Vật chứng vụ án thu giữ:**

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh, chai nhựa, ống hút nhựa). Nỏ thủy tinh có chứa tinh thể màu trắng đã được lấy ra khỏi chai nhựa, niêm phong ký hiệu M;

- 01 (Một) cái quạt gas; 01 (Một) bình khò gas; 01 (Một) cái kéo bằng kim loại;

- 01 (Một) cái điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám, đã qua sử dụng, màn hình bị bể, của [Nguyễn Ngọc T6](#) cho [Nguyễn Quốc N2](#) mượn để chuyển tiền mua ma túy;

- 01 (Một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, gắn sim số 0562.728.210, đã qua sử dụng, của [Bùi Tấn Đ](#) sử dụng liên lạc với đối tượng tên [D](#) để mua ma túy.

Bản cáo trạng số **245/CT-VKSXL** ngày 07-11-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Quốc Nguyên, Bùi Tấn Đạt, [Nguyễn Ngọc T6](#) về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#), [Bùi Tấn Đ](#), [Nguyễn Ngọc T6](#) khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với [Nguyễn Quốc N2](#), [Bùi Tấn Đ](#), [Nguyễn Ngọc T6](#).

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo [Bùi Tấn Đ](#), [Nguyễn Ngọc T6](#) chưa tiền án, tiền sự; bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#) có con còn nhỏ, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- [Nguyễn Quốc N2](#) từ **08 năm** đến **08 năm 6 tháng** tù;
- [Bùi Tấn Đ](#) từ **07 năm 6 tháng** đến **08 năm** tù;
- [Nguyễn Ngọc T6](#) từ **07 năm** đến **07 năm 6 tháng** tù;

\* Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì được niêm phong số số 1211/KL-KTHS ngày 16-6-2023, của Phòng kỹ thuật [Công an tỉnh Đ](#).

- Tịch thu sung công: 01 cái điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám, đã qua sử dụng, màn hình bị bể; 01 cái điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã qua sử dụng.

\* Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh [Huỳnh Chí T4](#) trình bày: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11-6-2023, anh đến phòng trọ C, [nhà nghỉ T8](#) chơi sau đó [Nguyễn Quốc N2](#) nói [Bùi Tấn Đ](#) đến gặp [Đ](#) lấy ma túy (đã mua 300.000đồng) về sử dụng. Sau khi [Bùi Tấn Đ](#) đem ma túy về anh cùng với [Nguyễn Ngọc T6](#), [Nguyễn Quốc N2](#), [Bùi Tấn Đ](#) sử dụng.

- Chị [Lữ Thị Thanh T](#) trình bày: Chị là vợ của [Nguyễn Quốc N2](#), vợ chồng chị thuê phòng trọ C, [nhà nghỉ T8](#) để ở, ngày 11-6-2023, [Nguyễn Quốc N2](#), [Nguyễn Ngọc T6](#), [Bùi Tấn Đ](#) và anh [Huỳnh Chí T4](#) sử dụng ma túy chị không biết.

- Anh [Vũ Văn T5](#) trình bày: Anh là người quản lý Nhà nghỉ [Tân Hoàng L](#), bị cáo đến thuê phòng số C ở trọ, việc các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy anh không biết.

- Bà [Nguyễn Thị T3](#) trình bày: Chiếc xe mô tô mang biển số 60H5-166.88, là của bà. Ngày 11-6-2023, con trai của bà là [Bùi Tấn Đ](#) mượn đi công việc sau đó đi mua ma túy bà không biết.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Các bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#) và [Bùi Tấn Đ](#) không phát biểu ý kiến;

- Bị cáo [Nguyễn Ngọc T6](#) trình bày: Bị cáo đã ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện X](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện X](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#), [Nguyễn Ngọc T6](#) và [Bùi Tấn Đ](#) khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng nêu, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 11-6-2023, tại phòng nghỉ C, [nhà nghỉ T8](#), thuộc [khu phố H, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#), bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#) mua 300.000 đồng ma túy của đối tượng tên [D](#), bị cáo [Bùi Tấn Đ](#) đến điểm hẹn nhận ma túy đem về bị cáo [Nguyễn Ngọc T6](#) đồ và dụng cụ bắt quẹt đốt cho [Nguyễn Ngọc T6](#), [Bùi Tấn Đ](#), [Huỳnh Chí T4](#) và [Nguyễn Quốc N2](#) cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 40 phút, cùng ngày [Công an huyện X](#) phối hợp cùng [Công an thị trấn G](#), kiểm tra phát hiện dưới gầm giường có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: Nổ thủy tinh có chứa tinh thể màu trắng, chai nhựa, ống hút nhựa; 01 cái quẹt gas; 01 bình khò gas; 01 cái kéo kim loại. [Nguyễn Quốc N2](#), [Bùi Tấn Đ](#), [Nguyễn Ngọc T6](#) và [Huỳnh Chí T4](#) khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả giám định: Mẫu tinh thể màu nâu bám dính trong nổ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0270 gam, loại: Methamphetamine; Xét nghiệm nhanh [Nguyễn Quốc N2](#), [Bùi Tấn Đ](#), [Nguyễn Ngọc T6](#) và anh [Huỳnh Chí T4](#), kết quả tất cả dương tính ma túy, loại Methamphetamine. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#), [Nguyễn Ngọc T6](#), [Bùi Tấn Đ](#) phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe các bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo [Bùi Tấn Đ](#) là người khởi xướng, đi lấy ma túy đem về; tiếp theo là bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#) chuẩn bị dụng cụ, bỏ tiền mua ma túy; sau cùng là bị cáo [Nguyễn Ngọc T6](#) bỏ ma túy vào dụng cụ đốt cùng nhau sử dụng, do đó hình phạt áp dụng cho từng bị cáo là phụ thuộc vào vai trò thực hiện hành vi phạm tội của mỗi bị cáo.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Các bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#), [Bùi Tấn Đ](#) và [Nguyễn Ngọc T6](#) mua ma túy, đem về, đồ vào dụng cụ cùng với anh [Huỳnh Chí T4](#) sử dụng, là thuộc trường hợp: “Đối với 02 người trở lên”, nên bị xét xử tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo [Nguyễn Ngọc T6](#) và [Bùi Tấn Đ](#) nhân thân chưa tiền án, tiền sự; bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#) có con

còn nhỏ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cũng xem xét cho các bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo [Nguyễn Ngọc T6](#) tham gia với vai trò giúp sức nên hình phạt áp dụng cho bị cáo là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Đối với anh [Huỳnh Chí T4](#) cùng tham gia sử dụng ma túy chung chứ không tham gia bàn bạc hay phụ giúp trong quá trình sử dụng trái phép chất ma túy, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh [Huỳnh Chí T4](#), cơ quan [Công an huyện X](#) đã xử phạt hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Đối với chị [Lữ Thị Thanh T](#) vào ngày 11-6-2023 không sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng kết quả xét nghiệm nhanh kết quả dương tính chất ma túy, loại: Methamphetamine cơ quan [Công an huyện X](#) đã xử phạt hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Đối với đối tượng tên [D](#) đã bán ma túy cho [Nguyễn Quốc N2](#) tại khu công nghiệp thuộc [huyện X, tỉnh Đồng Nai](#), chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên [Công an huyện X](#) tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[8] Đối với anh [Vũ Văn T5](#) là người quản lý [nhà nghỉ T8](#) việc [Nguyễn Quốc N2](#) thuê phòng để tổ chức sử dụng ma túy anh không biết, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[9] Về vật chứng:

- 01 (Một) phong bì được niêm phong số **1211/KL-KTHS** ngày 16-6-2023, của [Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đ](#), là dụng cụ các bị cáo sử dụng trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám, đã qua sử dụng, màn hình bị bể; 01 (Một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã qua sử dụng, là dụng cụ các bị cáo sử dụng trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công.

- Chiếc xe mô tô mang biển số 60H5-166.88, thuộc sở hữu hợp pháp của bà [Nguyễn Thị T3](#). Bị cáo [Bùi Tấn Đ](#) mượn đi công việc, bị cáo sử dụng đi mua ma túy, bà không biết nên [Công an huyện X](#) đã trả lại cho bà là hợp lý.

[10] Về án phí:

Các bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#), [Bùi Tấn Đ](#) và [Nguyễn Ngọc T6](#) phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo [Nguyễn Quốc N2](#) và [Bùi Tấn Đ](#) phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

1.1. [Nguyễn Quốc N2](#) **09 (C1)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **11-6-2023**;

1.2. Bùi Tấn Đ 08 (T7) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **11-6-2023**;  
2. Áp dụng các điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 54, Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T6 phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc T6 06 (S) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **11-6-2023**;

3. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì được niêm phong số **1211/KL-KTHS** ngày 16-6-2023, của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đ.

3.2. Tịch thu sung công: 01 (Một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám, đã qua sử dụng, màn hình bị bể; 01 (Một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã qua sử dụng.

Tất cả đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **08-11-2023**.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Nguyễn Quốc N2, Bùi Tấn Đ, Nguyễn Ngọc T6 mỗi bị cáo phải nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án*: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND. H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND. xã Xuân Hiệp + thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Anh Dũng**